

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1458/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 2) như sau:

1. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh diện tích của 04 dự án đã được thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 07 dự án, công trình vào danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 với diện tích đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất như sau: Đất trồng lúa: 0,3979 ha, đất rừng phòng hộ: 0,6602 ha, đất rừng đặc dụng: 0,0018 ha, cụ thể:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích		
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)
1	Huyện Nguyên Bình	2	0,1695	0,048	0,0788	
2	Huyện Bảo Lâm	1	0,1232	0,0022	0,0574	
3	Huyện Hạ Lang	2	0,38		0,2140	
4	Huyện Trùng Khánh	2	2,2078	0,3477	0,31	0,0018
	Tổng	7	2,8804	0,3979	0,6602	0,0018

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 51+52+53+54/Ngày 16-8-2024

Phụ lục 01

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản về chủ trương đầu tư (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Huyện Nguyên Bình (02 công trình)		0,1695	0,0480	0,0788			
1.1	Nhà Văn hóa xóm Quang Trung, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Quang Thành	0,0403	0,0361			(1) Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện Nguyên Bình về việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung và chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 5). (2) Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Nhà văn hóa xóm Quang Bình; Quang Trung; Quang Thượng; Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;	
1.2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia năm 2024 các xã thuộc huyện Nguyên Bình (Thuộc dự án Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)	Tổng	0,1292	0,0119	0,0788		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2). Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện	
		Xã Phan Thanh	0,0244	0,0079	0,0064			
		Xã Hoa Thám	0,0636	0,0024	0,0580			
		Xã Triệu Nguyên	0,0276	0,0008	0,0144			
		Xã Thành Công	0,0124	0,0008				
		Xã Yên Lạc	0,0012					

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản về chủ trương đầu tư (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
2	Huyện Bảo Lâm (01 công trình)		0,1232	0,0022	0,0574			
2.1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia năm 2024 các xã thuộc huyện Bảo Lâm (Thuộc dự án Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)	Xã Lý Bôn	0,0340		0,0248		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2) Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện;	
		Xã Nam Quang	0,0768	0,0022	0,0294			
		Xã Thạch Lâm	0,0124		0,0032			
3	Huyện Hạ Lang (02 công trình)		0,3800		0,2140			
3.1	Dự án đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống tại xóm Đồng Tâm, xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã Đồng Loan	0,2200		0,1900		Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	
3.2	Trụ sở làm việc công an xã An Lạc thuộc công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã An Lạc	0,1600		0,0240		Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây 04 trụ sở làm việc Công an xã tại huyện Trùng Khánh và huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (xã: Cao Thăng, Trung Phúc, huyện Trùng Khánh; xã: An Lạc, Vinh Quý, huyện Hạ Lang)	
4	Huyện Trùng Khánh (02 công trình)		2,2078	0,3477	0,3100	0,0018		
4.1	Dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước (hạng mục Hồ Bản Viết)	Xã Phong Châu	2,1515	0,3250	0,3028		Quyết định số 3233/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quyết định Về chủ trương đầu tư Dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước; Quyết định số 2595/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/2023 Quyết định phê duyệt dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước	Không bao gồm diện tích hạng mục mô đất đắp.

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản về chủ trương đầu tư (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
4.2	Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan Thác Bản Giốc (phục vụ vận hành thí điểm). Hạng mục: Hàng rào, chốt kiểm soát	Xã Đàm Thủy	0,0563	0,0227	0,0072	0,0018	Kế hoạch số 1864/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Về triển khai thực hiện Hiệp định hợp tác, bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 165/QĐ-BQL TBG ngày 15/8/2023 của Ban Quản lý khu du lịch Thác Bản Giốc về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan thác Bản Giốc; Công văn số 1154/UBND – TNMT ngày 14/6/2024 của UBND huyện Trùng Khánh.	
Tổng (07 công trình)			2,8804	0,3979	0,6602	0,0018		

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 51+52+53+54/Ngày 16-8-2024

DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 103/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023 CỦA HĐND TỈNH				NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG								Ghi chú	
STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)			Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)				Văn bản về chủ trương đầu tư (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)			Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I	Huyện Hà Quảng (02 công trình)		1,00	0,12	0,25	0,00		15,3367	0,6539	3,4038	0,0000		
1	Đường giao thông liên xã Thanh Long - Yên Sơn	Xã Yên Sơn	0,45		0,25		Xã Thanh Long Xã Yên Sơn	5,1900 6,8400	0,1300	0,9700		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Quyết định số 4892/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng phê duyệt dự án; (3) Quyết định số 170/QĐ-BQL của BQLDA huyện ngày 17/4/2024 phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng.	Dự án được phê duyệt danh mục các công trình cần thu hồi đất lần đầu tại Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 với diện tích thu hồi đất là 0,45 ha. Diện tích này được UBND huyện Hà Quảng tính sơ bộ do đó không đảm bảo diện tích để thực hiện dự án. Diện tích sau điều chỉnh (12,03 ha) theo kết quả đo đạc chính lý phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.
2	Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	TT Thông Nông	0,55	0,12			TT Thông Nông Xã Đa Thông	3,0667 0,2400	0,5239	0,3238		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Kế hoạch số 2217/KH-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Hà Quảng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (Dự kiến lần 1) (3) Công văn số 1648/UBND-TNMT ngày 03/6/2024 của UBND huyện Hà Quảng về việc giải trình bổ sung lý do điều chỉnh tăng diện tích dự án Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Dự án được phê duyệt danh mục các công trình cần thu hồi đất lần đầu tại Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 với diện tích thu hồi đất là 0,55 ha. Diện tích này được UBND huyện Hà Quảng tính sơ bộ; tính đến thời điểm hiện tại, dự án đã được điều chỉnh hướng tuyến, bổ sung bãi thải làm tăng nhu cầu sử dụng đất của dự án. Sau khi khảo sát lập dự án, Ban quản lý dự án đầu tư đầu tư xây dựng huyện Hà Quảng xác định diện tích cần thu hồi là 3,31 ha.
II	Huyện Nguyên Bình (02 công trình)							0,5505	0,0873	0,0070	0,0000		
1	Đường nội đồng đầu cầu Lũng Mười - Bó Ngá, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình	Xã Quang Thành	0,10	0,10			Xã Quang Thành	0,1385	0,0863	0,0000	0,0000	(1) Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Đường nội đồng cầu Lũng Mười - Bó Ngá, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (2) Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Quang Thành về việc giải trình diện tích công trình đường nội đồng đầu cầu Lũng Mười - Bó Ngá.	Điều chỉnh diện tích từ 0,10 ha tăng lên 0,1385 ha. Do UBND xã Quang Thành và Đơn vị tư vấn phối hợp không chặt chẽ, dẫn đến cung cấp bản vẽ sai vị trí so với thực tế.

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 103/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023 CỦA HĐND TỈNH							NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG					Ghi chú	
STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)			Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)				Văn bản về chủ trương đầu tư (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)			Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)		
2	Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Ca Thành	0,40				Xã Ca Thành	0,4120	0,0010	0,0070	0,0000	(1) Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình về việc phê duyệt báo cáo thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình: Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (2) Báo cáo số 68/BC-QBL ngày 31/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc giải trình điều chỉnh bổ sung ranh giới đăng ký Kế hoạch sử dụng đất công trình: Trường Tiểu học Ca Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.	Bổ sung 0,12 ha bổ sung phần diện tích đỉnh taluy và chân đắp taluy.
Tổng (04 công trình)			1,50	0,22	0,25	0,00		15,8872	0,7412	3,4108	0,0000		